

2023-2025

FIREPROOF BOARD®

NONCOMBUSTIBLE MELAMINE PANEL

Contents

An Cuong fireproof board	06
-------------------------------------	----

Woods	08
--------------	----

Solid Colors	20
---------------------	----

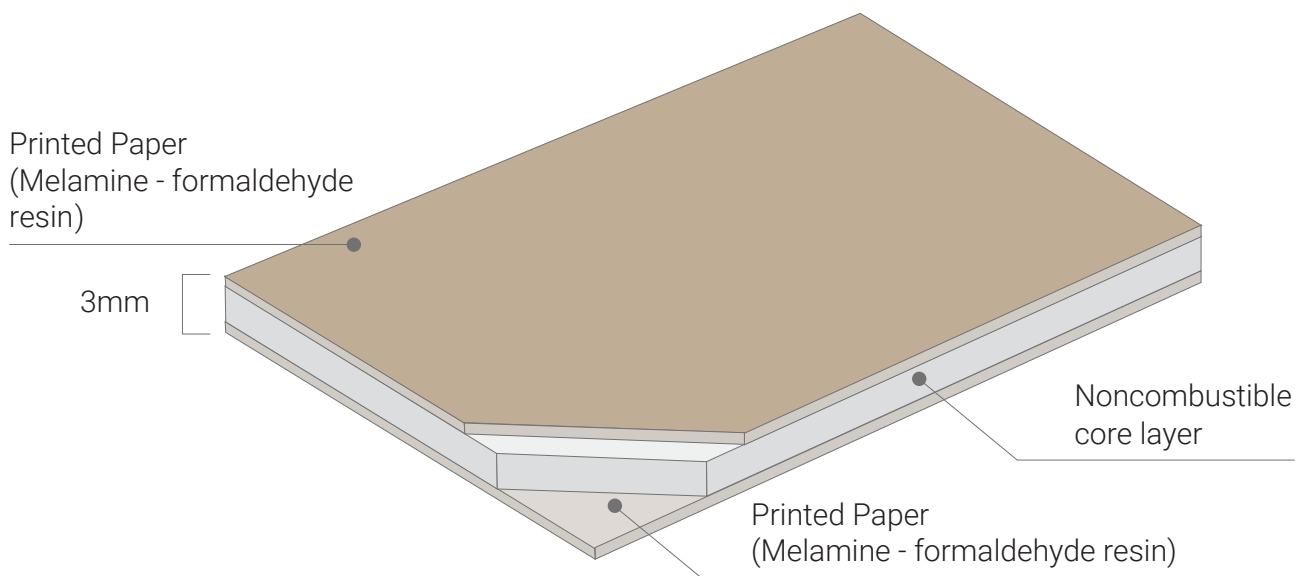
Stone	24
--------------	----

Fabric	28
---------------	----

Oxid	32
-------------	----

Certifications	36
-----------------------	----

An Cuong fireproof board



TẤM CHỐNG CHÁY AN CƯỜNG – FIREPROOF BOARD ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG CÔNG NGHỆ ÉP TẤM MỚI NHẤT CỦA CHÂU ÂU, TOÀN BỘ LỖI ĐƯỢC LÀM TỪ SỢI THỦY TINH ÉP NÉN ÁP LỰC THEO DẠNG TẤM COMPACT. TOÀN BỘ LỚP GIẤY DECOR ĐỀU DO CÁC HÃNG CHÂU ÂU SẢN XUẤT VÀ ĐƯỢC KIỂM TRA NGHIỆM NGẶT VỀ MẶT CHẤT LƯỢNG VÀ ĐẠT ĐƯỢC TẤT CẢ CÁC TIÊU CHUẨN KHẮT KHE VỀ CHỐNG CHÁY THEO CHUẨN QUỐC TẾ. TẤM CHỐNG CHÁY AN CƯỜNG – FIREPROOF BOARD ĐÃ ĐƯỢC TEST VÀ THÍ NGHIỆM TẠI IBST (VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG) THEO ISO 1182:2010 ĐẠT ĐƯỢC TẤT CẢ CÁC TIÊU CHÍ DO CỤC CẢNH SÁT PCCC VÀ BỘ XÂY DỰNG VIỆT NAM QUY ĐỊNH (CĂN CỨ THEO QUY ĐỊNH CỦA QCVN 06: 2022)

AN CUONG FIREPROOF BOARD IS PRODUCED BY USING EUROPE'S LATEST LAMINATING TECHNOLOGY. THE CORE LAYER IS COMPOSED OF FIBERGLASS WHICH HAS BEEN PRESSED UNDER PRESSURE AS COMPACT SHEETS. THE SURFACE LAYER IS COMPOSED OF THE FINEST QUALITY DECORATIVE PAPERS - ENTIRELY PRODUCED BY EUROPEAN BRANDS - AND PASSES THE STRICTEST INTERNATIONAL FIRE-PROOF STANDARDS. AN CUONG FIREPROOF BOARD HAS BEEN TESTED AT IBST (VIETNAM INSTITUTE FOR CONSTRUCTION SCIENCE AND TECHNOLOGY) ACCORDING TO ISO 1182:2010, MEETING THE NONCOMBUSTIBLE MATERIAL REQUIREMENT (ACCORDING TO QCVN06:2022)

NONCOMBUSTIBLE MELAMINE PANEL

Advantages of An Cuong fireproof board



CHI PHÍ HỢP LÝ
REASONABLE COST



KHẢ NĂNG CHỐNG TRẦY XƯỚC CAO
HIGH SCRATCH RESISTANCE



ĐẸ LAU CHÙI VÀ BẢO QUẢN
SIMPLE CARE AND MAINTENANCE



ĐẸ THI CÔNG LẮP ĐẶT
EASE OF ASSEMBLY



**ĐỒNG MÀU VỚI VÁN SÀN
CỦA AN CƯỜNG**
IDENTICAL COLOR MATCH TO
AN CUONG LAMINATE FLOORING



**ĐỒNG MÀU VỚI MFC VÀ LAMINATE KINGDOM
CỦA AN CƯỜNG**
IDENTICAL COLOR MATCH TO
AN CUONG MFC & LAMINATE KINGDOM





Woods



Woodgrains



FPB H4458
CANYON RED OAK



FPB H4475
SANTANA OAK



FPB H4443
SNUG WALNUT



FPB H4452
COBURG OAK



FPB H4506
DARK NOCE LYON

NONCOMBUSTIBLE MELAMINE PANEL







FPB H4519
WYOMING MAPLE

NONCOMBUSTIBLE MELAMINE PANEL



FPB H4515
WYOMING MAPLE



FPB H4510
GOLD NOCE LYON



FPB H4508
NOCE LYON



FPB H4525
TOKAJ LIME



FPB H4524
TOKAJ LIME

NONCOMBUSTIBLE MELAMINE PANEL



FPB H4526
TOKAJ LIME

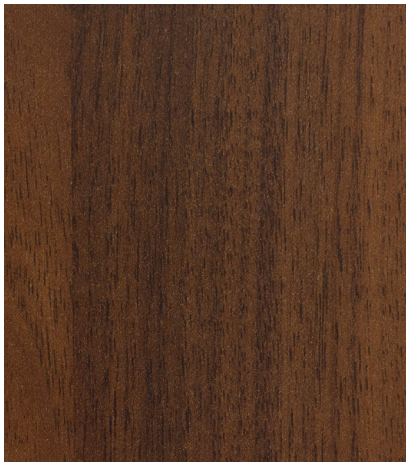


FPB H4536
MOLDAU ACACIA

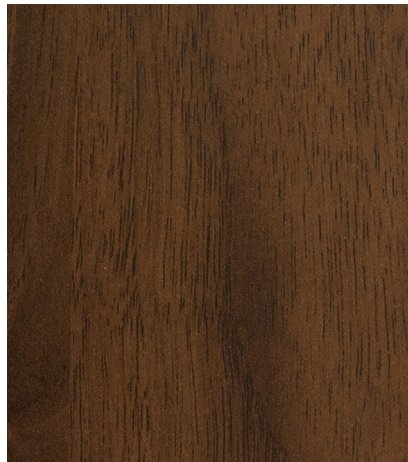


FPB H4533
GIORGIO OAK

Woodgrains



FPB H4555
COLUMBIA WALNUT



FPB H4556
COLUMBIA WALNUT



FPB H4565
KITAMI RUESTER ELEGANT



FPB H4567
RIVIERA OAK



FPB H4569
CANYON MONUMENT OAK



FPB H4570
CANYON MONUMENT OAK

NONCOMBUSTIBLE MELAMINE PANEL



FPB H4598
PRINCESS OAK



FPB H4599
PRINCESS OAK



FPB H4586
SANTANA OAK



FPB H4587
SANTANA OAK



FPB H4588
SANTANA OAK

Woodgrains



FPB H4585
SLEEK OAK



FPB H4600
SLEEK OAK



FPB H4609
FLAGSTAFF OAK



FPB H4610
FLAGSTAFF OAK

NONCOMBUSTIBLE MELAMINE PANEL







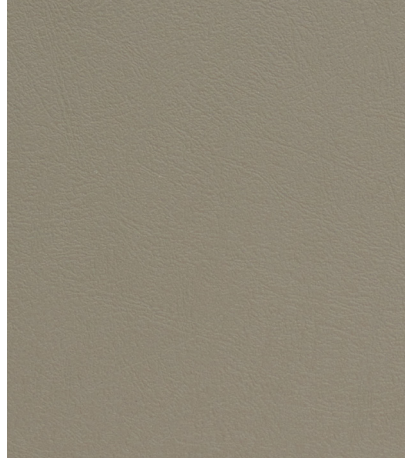
**Solid
Colors**



Solid Colors



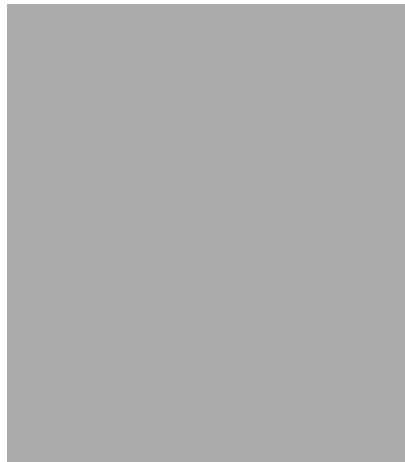
FPB M024
ECRU



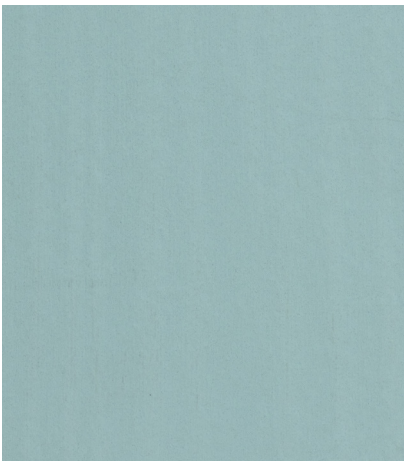
FPB M025
LATTE



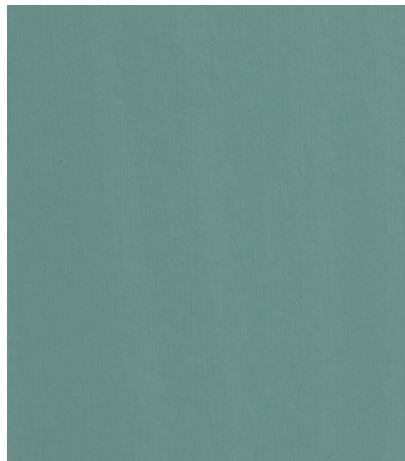
FPB M201
GRAPHITE



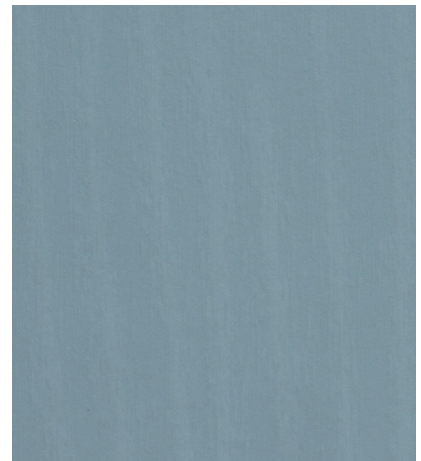
FPB M202
FOLKSTONE



FPB H4589
PURIST BLUE



FPB H4590
DARK MENTHA GREEN



FPB H4591
GENTLEMAN BLUR GREY

NONCOMBUSTIBLE MELAMINE PANEL





Stone



Stone



FPB M5007
TRANO MARBLE



FPB M5009
VENETO



FPB M5010
VENETO

NONCOMBUSTIBLE MELAMINE PANEL







Fabric



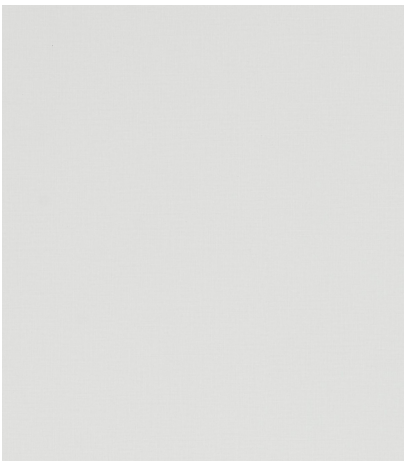
Fabric



FPB H4574
JEAN



FPB H4611
OXFORD



FPB M998
FABRIC



FPB M999
FABRIC

NONCOMBUSTIBLE MELAMINE PANEL







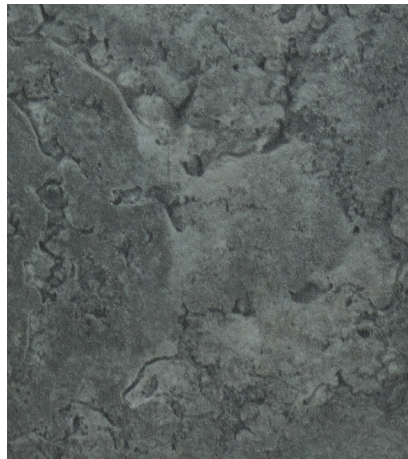
Oxid



Oxid



FPB H4561
LIGHT LOFT



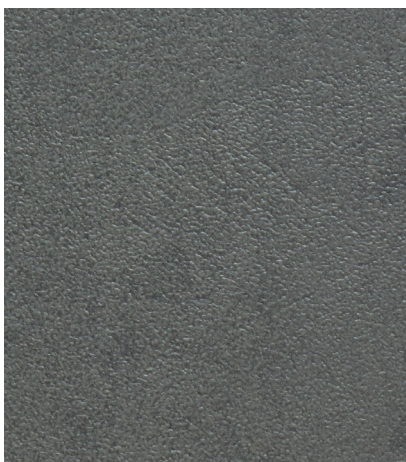
FPB H4562
DARK LOFT



FPB H4430
OXID



FPB H4431
OXID



FPB H4465
OXID

NONCOMBUSTIBLE MELAMINE PANEL





Certifications



VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG
Vietnam Institute for Building Science and Technology

VIỆN CHUYÊN NGÀNH KẾT CẤU CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG
Institute of Building Structures

Địa chỉ: 81 Trần Cung - Nghĩa Tân - Cầu Giấy - Hà Nội - Tel: 024.62670817 - Website: www.vienketcau.vn

LAS XD-416

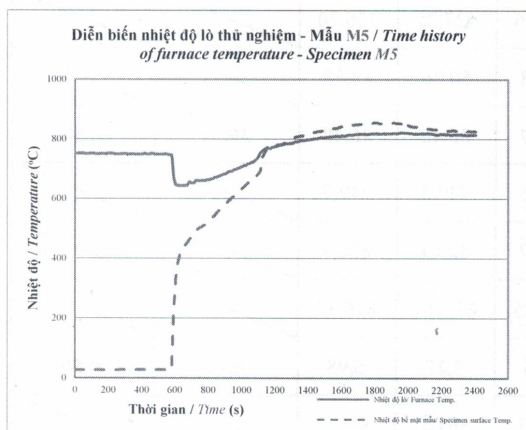
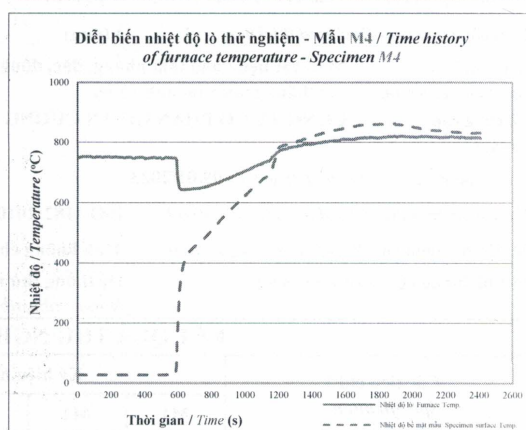
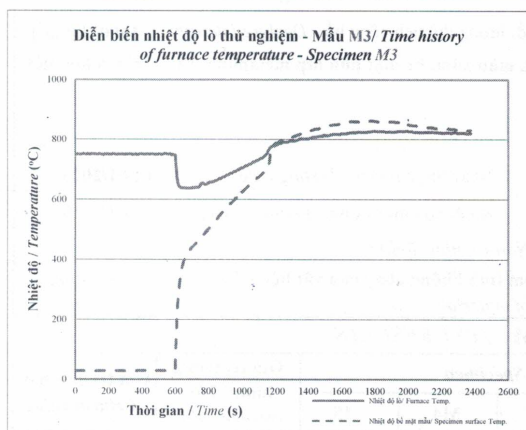
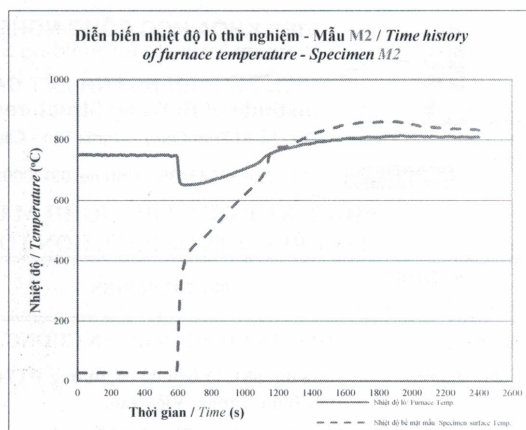
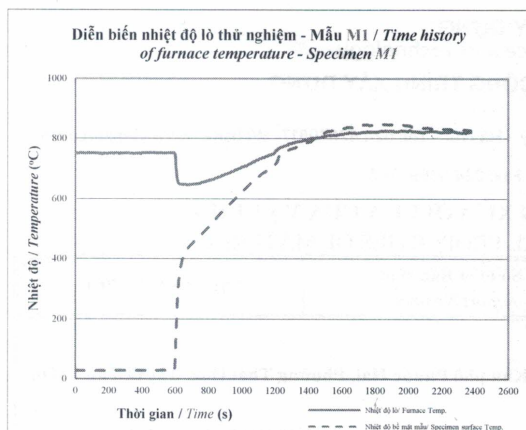
TEL : 024.37543439 - Hotline: 0913000564 - Fax: 024.62692708

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM ỨNG XỬ VỚI LỬA CỦA VẬT LIỆU TEST RESULTS OF REACTION TO FIRE PROPERTIES OF MATERIAL

Số HĐKN: Contract Number:	004/2023KNIBS	Số hiệu Báo cáo: Report Number:	001.23.VL.NCPCC
Khách hàng - Client:	CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG		
Địa chỉ - Address:	Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, đường ĐT747B, Khu phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam		
Mẫu thử - Specimens:	Tấm chống cháy (Fireproof Board)	Vật liệu nền - Backing material:	Không
Chiều dày công bố - Declared thickness:	3 (mm)	Khối lượng thể tích công bố - Declared density:	1600 (kg/m³)
Mô tả vật liệu - Specimen description:	Mẫu vật liệu dạng tấm phẳng, đặc, đồng chất, màu xám, bề mặt phủ lớp melamine trang trí với họa tiết sọc thẳng màu xám ánh vàng.		
Nhà cung cấp - Supplier:	CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG		
Ngày nhận mẫu - Specimen delivered:	09/01/2023	Ngày thử nghiệm - Testing date:	12/01/2023
Tiêu chuẩn áp dụng - Standard testing method:	ISO 1182:2010	Nhiệt độ môi trường - Ambient Temperature (°C):	25
Chỉ tiêu thử nghiệm - Reaction to fire property:	Tính không cháy / Non-Combustibility		
Thiết bị thử nghiệm - Test apparatus:	Hệ thống thử nghiệm tính không cháy của vật liệu / Tube furnace for testing Non-combustibility of materials		

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM / TEST RESULTS

Các tiêu chí / Specification		Ký hiệu mẫu / Specimen					Giá trị trung bình / The avarage value	Giá trị giới hạn / Critical value
		M1	M2	M3	M4	M5		
Khối lượng ban đầu của mẫu / Initial Mass (g)		126,82	126,72	126,76	127,25	126,70		
Khối lượng của mẫu sau thí nghiệm / Final Mass (g)		81,00	80,65	80,78	80,86	80,58		
Suy giảm khối lượng của mẫu / Mass loss (%)		36,13	36,36	36,27	36,46	36,40	36,32	< 50
Nhiệt độ của lò / Furnace Temp.(*) (°C)	Trước khi đưa mẫu / Initial Temp.	751,6	749,7	750,5	749,2	749,7		
	Nhiệt độ lớn nhất / Maximum Temp.	826,4	814,2	827,7	820,4	822,3		
	Cuối thử nghiệm / Final Temp.	819,68	809,05	820,25	815,13	816,32		
	Giá tăng nhiệt độ / Rise of Temp.	6,72	5,15	7,45	5,27	5,98	6,12	< 50
Nhiệt độ tại bề mặt mẫu / Specimen surface Temp.(*) (°C)	Nhiệt độ lớn nhất / Maximum Temp.	848,0	860,4	862,3	861,7	855,7		
	Cuối thử nghiệm / Final Temp.	828,41	833,81	830,21	830,72	831,00		
	Giá tăng nhiệt độ / Rise of Temp.	19,59	26,59	32,09	30,98	24,70	26,79	< 50
Thời gian cháy ổn định / Sustained flaming (sec)		0	0	0	0	0	0,0	< 10
Phân loại vật liệu theo QCVN 06:2021/BXD Material classification according to QCVN 06:2021/BXD:					Vật liệu không cháy / Non-Combustible material			
Chú thích / Note :		* - Xem thêm diễn biến nhiệt độ ở mặt sau / See overleaf for time of temperature.						



Lưu ý về phạm vi áp dụng / Field of application:

- 1- Mẫu thử và thông tin về mẫu thử do khách hàng cung cấp / Sample and sample information are prepared and delivered to the Laboratory by the Client;
- 2- Các kết quả thí nghiệm chỉ cho biết ứng xử của mẫu vật liệu trong những điều kiện tiêu chuẩn của thí nghiệm và chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Việc đánh giá mức độ nguy hiểm cháy của loại sản phẩm này cần căn cứ vào những chỉ tiêu cụ thể theo yêu cầu sử dụng, không chỉ căn cứ hoàn toàn vào những kết quả trên / The test results relate to the behaviour of the test specimens of a product under the particular conditions of the test and valid only for specimen supplied by the Client; they are not intended to be the sole criterion for assessing the potential fire hazard of the product in use;
- 3- Không được sao chụp phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận của Viện chuyên ngành Kết cấu công trình xây dựng (IBS) / The test result shall neither be reproduced nor copied, except in full by any means without approval in writing of Institute of Building

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2023.
Hanoi, 16 / 01 / 2023

Người thí nghiệm
Tested by

Đào Duy Anh

Phòng NC PCC
Dept. of fire safety engineering

Nguyễn Trung Kiên

Phòng TH
General Dept.

Nguyễn Phương Tùng

Viện Chuyên ngành Kết cấu
Công trình xây dựng - IBS

Hoàng Anh Giang

VIETNAM OFFICES

AN CUONG HEAD OFFICE

702/1K Su Van Hanh Street, Ward 12,
District 10, Ho Chi Minh City
Tel: (84.28) 3862 5726
Email: infoacc@ancuong.com

HCMC ONE-STOP SHOPPING CENTER

279 Nguyen Van Troi Street, Ward 10,
Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City
Tel: (84.28) 3844 1884 - (84.28) 3862 5726
Email: infoacc@ancuong.com

HCMC ONE-STOP SHOPPING CENTER

39 Nguyen Co Thach Street, An Loi Dong Ward,
Thu Duc City, Ho Chi Minh City
Tel: (84.28) 7302 1168
Email: infoacc@ancuong.com

AN CUONG SHOW GALLERY & DESIGN CENTER

702/3F Su Van Hanh Street, Ward 12,
District 10, Ho Chi Minh City
Tel: (84.28) 3862 7414 - (84.28) 3862 5726
Email: infoacc@ancuong.com

AN CUONG SHOW GALLERY & DESIGN CENTER

Block A - Happy Valley,
816 Nguyen Van Linh Street,
Tan Phong Ward, District 7, Ho Chi Minh City
Tel: (84.28) 7300 9822 - (84.28) 3862 5726
Email: infoacc@ancuong.com

AN CUONG SHOW GALLERY & DESIGN CENTER

S5.03.01S04 Vinhomes Grand Park,
Nguyen Xien Street, Long Thanh My Ward,
Thu Duc City, Ho Chi Minh City
Tel: (84.28) 7305 0568
Email: infoacc@ancuong.com

AN CUONG SHOW GALLERY & DESIGN CENTER

201 Binh Duong Boulevard, Phu Tho Ward,
Thu Dau Mot City, Binh Duong
Tel: (84.274) 7300 117
Email: infoacc@ancuong.com

AN CUONG FACTORY OUTLET

DT 747 B Phuoc Hai Quarter, Thai Hoa Ward,
Tan Uyen City, Binh Duong
Tel : (84.274) 362 6282
Email: infoacc@ancuong.com

DAT CUOC FACTORY OUTLET

Lot A17, KSB Industrial Zone – Zone B,
Dat Cuoc Ward, Bac Tan Uyen District,
Binh Duong
Email: infoacc@ancuong.com

HA NOI SHOW GALLERY & DESIGN CENTER

Villa C4-N08-B, Dich Vong New Urban Area,
Cau Giay District, Ha Noi
Tel: (84.24) 3936 3388
Email: infoacc@ancuong.com

HA NOI ONE-STOP SHOPPING CENTER

10 Chuong Duong Do Street,
Chuong Duong Ward, Hoan Kiem District, Ha Noi
ĐT: (84.24) 3936 3388
Email: infoacc@ancuong.com

DA NANG ONE-STOP SHOPPING CENTER

451 Dien Bien Phu Street,
Thanh Khe Dong Ward, Thanh Khe District, Da Nang
Tel: (84.236) 730 7899
Email: infoacc@ancuong.com

INTERNATIONAL OFFICES

MALAYSIA OFFICE

No.5, Jln SL17/14, Goodview Bdr Sg Long,
43000 Kajang, Selangor
Tel: +60 12 290 6486
Email: infoacc@ancuong.com

JAPAN OFFICE VIA SUMITOMO FORESTRY GROUP

Timber & Building Materials Division
Business Planning Department,
Keidanren Kaikan,
3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku ,
Tokyo 100-8270, Japan
Tel: (+81) 3 3214 3280 - (+84) 902 374 511
Email: kamibayashiyama@ancuong.com

CANADA OFFICE

Nr 30 Prennan Avenue, Toronto, Ontario,
M9b 4b8, Canada
Tel: + 1437 345 6068 (Mr Tuan Nguyen)
Email: infoacc@ancuong.com

AMERICAN OFFICE VIA SUMITOMO FORESTRY GROUP

121 3rd Ave, Kirkland, Washington 98033 USA
Tel: (425)429-1889
Email: miuchi@sfcus.com

AUSTRALIA OFFICE VIA ANTRY PTY LTD

45 Welshpool Road,
Welshpool Western Australia 6106
Tel: (+61) 8 9472 8131 - (+61) 4 1237 4767
Email: edmund@antry.com.au

AUSTRALIA OFFICE VIA LAGOME PTY LTD

10/2 Fastline Road, Truganina VIC 3029,
Australia
Tel: +61 1300 609 688
+61 416 885 995 (Mr Bruce Tu)
Email: info@lagome.com.au
Website: www.lagome.com.au

CAMBODIA OFFICE AND SHOWROOM

No. 98, Borey Chip Mong Land mark 271, Prek
Ta Kong Village, Sangkat Chak Angre Leu, Khan
Meanchey, Phnom Penh
Tel: +855 10762 789
Hotline : +855 712 683 683
Email: infoacc@ancuong.com